

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 17-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Tâm

Bà Lăng Thị Điện

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2020/TLST-HS, ngày 29/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS, ngày 06/7/2020 đối với bị cáo:

La Thị Kim C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 02 năm 1985 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 17, T, khối 5, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Đức S, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958 (đã chết); chồng: Huỳnh Lương S, sinh năm 1985, con: có 02, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 29-4-2020, tạm giam từ ngày 04-5-2020 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Huỳnh Lương S, sinh năm 1985, địa chỉ: Số 17, T, khối 5, phường H, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 25/01/2016, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đồi thuộc làng N, thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, lập biên bản bắt quả tang đối với 09 đối tượng đang có hành vi đánh bạc, sát phạt bằng tiền dưới hình thức “xóc đĩa” (chẵn lẻ) gồm:

1. Lãng Văn O (tên gọi khác: P, O; sinh năm 1983, trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn);

2. La Thị Kim C (sinh năm 1985, trú tại: Số 17 T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn);

3. Phạm Thúy H (sinh năm 1968, trú tại: số 61, khu 1, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn);

4. Trần Thị N (sinh năm 1974, trú tại: Tổ 5, khối 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn);

5. Nguyễn Thị A (sinh năm 1973, trú tại: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn);

6. Quản Thị T (sinh năm 1973, trú tại: thôn R, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn);

7. Hà Thu T (sinh năm 1972, trú tại: Số 33C, ngõ 2, đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn);

8. Vũ Thị Kim L (tên gọi khác: Vũ Thị H, sinh năm 1966, trú tại: số 47, phố M, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn);

9. Cao Thị H (sinh năm 1974, trú tại: thôn T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội);

Tang, vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm:

- Số tiền 17.327.000 (mười bảy triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn) đồng;

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng có đường kính 16,5cm; 01 (một) bát nhỏ bằng sứ màu trắng có đường kính 11,5cm cùng với 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ quân bài chắn thần tài có đường kính 0,75cm (một mặt màu đỏ đen, một mặt trắng); 01 (một) tấm thảm len có kích thước 1,2x1,5m; 23 (hai mươi ba) chiếc ghế nhỏ bằng nhựa màu trắng xanh; 01 (một) tấm bảng vị bằng bìa cát tông có kích thước 20x30cm; 01 (một) tấm bạt nhựa màu xanh có kích thước 3,7x20m; 01 (một) tấm bạt màu xanh có kích thước 01x9m;

- 01 (một) hòm tôn nhỏ bên trong có 6.100.000 (sáu triệu một trăm nghìn) đồng là tiền hồ đánh bạc và 02 (hai) điện thoại di động;

Tạm giữ của La Thị Kim C: 01 (một) túi xách màu đen, quai bằng sắt bên trong túi xách có 11.910.000đ (mười một triệu chín trăm mười nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 1280, màu đen, đã qua sử dụng kèm theo 01 sim Viettel; 01 (một) bộ bài chắn thần tài 100 cây; 01 (một) chiếc kéo có cán màu đen; 01 (một) quyển sổ màu trắng bên ngoài bìa có chữ “sổ nhật ký”, 02 (hai)

chiếc chìa khóa màu trắng có chữ Việt Pháp, 01 (một) đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 03584 mang tên Huỳnh Lương S.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận cách thức đánh bạc được thực hiện như sau: Người cầm cái đặt 04 quân vị hình tròn được cắt ra từ quân bài thần tài, có đường kính 0,75cm (một mặt đỏ đen, một mặt trắng) vào 01 chiếc đĩa sứ, sau đó úp chiếc bát sứ lên trên đĩa để xóc rồi đặt xuống chiếu bạc để các con bạc đoán kết quả là chẵn hay lẻ (nếu 04 quân vị thể hiện 01 mặt trắng 03 mặt đen hoặc ngược lại là lẻ; nếu quân vị thể hiện 02 mặt trắng 02 mặt đen hoặc 04 trắng hoặc 04 đen là chẵn). Đoán kết quả xong các đối tượng đặt tiền cược xuống bên chẵn hay lẻ theo dự đoán. Khi người cầm cái mở bát lên để các đối tượng cùng xem kết quả, nếu thắng thì được gấp đôi số tiền đặt cược, thua thì bị mất số tiền đã đặt cược.

Ngày 28/01/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với 09 đối tượng nêu trên về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08 ngày 29/01/2016 đối với La Thị Kim C. Tháng 4/2016, La Thị Kim C đã trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra Lệnh bắt bị can để tạm giam và Quyết định truy nã đối với La Thị Kim C. Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc cùng La Thị Kim C, ngày 22/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng đã tiến hành xét xử trong một vụ án khác theo quy định.

Ngày 29/4/2020, La Thị Kim C đã tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đầu thú, khai nhận đã thực hiện hành vi tham gia đánh bạc như sau:

Ngày 24/01/2016, La Thị Kim C gọi điện thoại cho Liễu Văn T (ở khu vực xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) với nội dung hỏi có chỗ nào đánh bạc không, Liễu Văn T cho La Thị Kim C số điện thoại của một đối tượng khác để liên lạc hỏi địa điểm đánh bạc. La Thị Kim C gọi điện theo số điện thoại mà Liễu Văn T đưa thì được một đối tượng là nam giới bảo La Thị Kim C đến ngã ba P thuộc xã T, huyện V sẽ có người đón. Khoảng 13 giờ cùng ngày, La Thị Kim C đi xe ô tô khách từ thành phố Lạng Sơn đến ngã ba P thì được một nam thanh niên đón (không biết tên, tuổi, địa chỉ), đưa La Thị Kim C đến địa điểm đánh bạc tại khu vực trên đồi thuộc làng N, thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để tham gia đánh bạc, khi đến nơi La Thị Kim C thấy khoảng 10 người đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, dưới hình thức chơi “xóc đĩa” (chẵn lẻ). La Thị Kim C đứng xem khoảng 20 phút thì đi về. Đến khoảng 12 giờ ngày 25/01/2016, La Thị Kim C tiếp tục gọi vào số điện thoại được Liễu Văn T cho để hỏi nơi đánh bạc và được hẹn đón ở ngã ba P. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, La Thị Kim C đi xe khách đến ngã ba P gặp nam thanh niên như đã hẹn, người này điều khiển xe máy chở La Thị Kim C đến sới bạc trên đồi thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn (gần nơi tổ chức đánh bạc ngày 24/01/2016). Khi đến nơi La Thị Kim C thấy địa điểm đánh bạc đã được chuẩn bị, có 10 người đến tham gia đánh bạc, La Thị Kim C lấy 100.000 (một trăm nghìn) đồng đóng tiền “hồ” và lấy ra 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tham gia đánh 04 - 05 ván, mỗi ván đặt cược từ

100.000 (một trăm nghìn) đồng đến 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Văn Lãng phát hiện, bắt quả tang.

Đối với đồ vật, tài sản thu giữ được của La Thị Kim C, ngày 13/6/2016, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng quyết định chuyển vật chứng tới Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng để chờ xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo La Thị Kim C khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và không khai báo bổ sung. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội bản thân đã thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng do bản thân hám lời nên bị cáo đã đánh bạc.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo La Thị Kim C phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vào khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt bị cáo La Thị Kim C từ 05 (năm) tháng đến 07 (bảy) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo La Thị Kim C 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen, quai bằng sắt; 01 (một) bộ bài chắn thần tài 100 cây; 01 (một) chiếc kéo có cán màu đen; 01 (một) quyển sổ màu trắng bên ngoài bìa có chữ “sổ nhật ký; 02 (hai) chiếc chìa khóa màu trắng có chữ Việt Pháp.

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1280, màu đen, số IMEL: 353156/05/445443/7 đã qua sử dụng kèm theo 01 sim Viettel.

- Trả lại cho bị cáo La Thị Kim C 11.910.000 (mười một triệu chín trăm mười nghìn) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho anh Huỳnh Lương S 01 (một) đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 03584 mang tên Huỳnh Lương S.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo La Thị Kim C không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo La Thị Kim C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo La Thị Kim C cùng một số đối tượng khác đang thực hiện hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “xóc đĩa”. Tang vật chứng thu giữ tại chiếu bạc là 17.327.000 (mười bảy triệu ba trăm hai bảy nghìn) đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật; do đó Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo La Thị Kim C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra không những vi phạm quy định về quản lý hành chính của Nhà nước mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra sau khi bỏ trốn ngày 29/4/2020, bị cáo La Thị Kim C đã tới Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đầu thú vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại kết quả biên bản xác minh ngày 14/5/2020 xác định bị cáo không có tài sản gì, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai có nghề nghiệp, có thu nhập và số tiền hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng là 11.910.000 (mười một triệu chín trăm mười nghìn) đồng là tiền của bị cáo; do đó Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen, quai bằng sắt; 01 (một) bộ bài chắn thần tài 100 cây; 01 (một) chiếc kéo có cán màu đen; 01 (một) quyển sổ màu trắng bên ngoài bìa có chữ “sổ nhật ký; 02 (hai) chiếc chìa khóa màu trắng có chữ Việt Pháp vì liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và là vật chứng không có giá trị sử dụng.

[9] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1280, màu đen, số IMEL: 353156/05/445443/7 đã qua sử dụng kèm theo 01 sim Viettel vì là công cụ phương tiện để phạm tội.

[10] Trả lại cho bị cáo La Thị Kim C 11.910.000đ (mười một triệu chín trăm mười nghìn) đồng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Trả lại cho anh Huỳnh Lương S 01 (một) đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 03584 mang tên Huỳnh Lương Sơn.

[12] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 2 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và về hiệu lực thi hành của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo La Thị Kim C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo La Thị Kim C 05 (năm) tháng tù, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 26/01/2016 đến ngày 29/01/2016. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 29/4/2020.

- Hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen, quai bằng sắt; 01 (một) bộ bài chắn thần tài 100 cây; 01 (một) chiếc kéo có cán màu đen; 01 (một) quyển sổ màu trắng bên ngoài bìa có chữ “sổ nhật ký; 02 (hai) chiếc chìa khóa màu trắng có chữ Việt Pháp.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA 1280, màu đen, số IMEL: 353156/05/445443/7 đã qua sử dụng kèm theo 01 sim Viettel.

- Trả lại cho bị cáo La Thị Kim C 11.910.000đ (mười một triệu chín trăm mười nghìn) đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho anh Huỳnh Lương S 01 (một) đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 12P1 – 03584 mang tên Huỳnh Lương Sơn.

(Các vật chứng còn lại hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2016).

4. Về án phí: Buộc bị cáo La Thị Kim C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn (02 bản);
- Đội Tổng hợp Công an H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Linh